|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ DỰ BỊ** NAM ĐỊNH | ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊNNĂM HỌC 2022-2023Môn: Ngữ văn(Thời gian làm bài: 120 phút)*Đề thi gồm 02 trang.* |

**Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm).**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1.** Từ nào sau đây **không** phải là từ láy?

A. Lệt bệt. B. Mệt mỏi. C. Rề rề. D. Lật đật.

**Câu 2.** Cụm từ *Một ngọn lửa* trong câu thơ *Một ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn* là thành phần gì?

1. Tình thái. B. Phụ chú. C. Khởi ngữ. D. Trạng ngữ.

**Câu 3.** Từ *đầu* ở câu nào trong số các câu sau được dùng với nghĩa gốc?

1. *Đầu súng trăng treo.* (*Đồng chí* – Chính Hữu)
2. *Cuối bể đầu non.* (Thành ngữ)
3. *Súng bên súng, đầu sát bên đầu.* (*Đồng chí* – Chính Hữu)
4. *Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông.* (*Truyện Kiều* – Nguyễn Du)

**Câu 4.** Các câu văn sau đây sử dụng phép liên kết nào?

*Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gợi sự khát khao làm nên những sự tích anh hùng.* (*Những ngôi sao xa xôi* – Lê Minh Khuê)

1. Phép lặp từ ngữ. B. Phép thế.

C. Phép nối. D. Phép đồng nghĩa.

**Câu 5.** Câu thơ *Hình như thu đã về* (*Sang thu* – Hữu Thỉnh) có chứa thành phần biệt lập nào?

1. Thành phần cảm thán. B. Thành phần tình thái.

C. Thành phần phụ chú. D. Thành phần gọi – đáp.

**Câu 6.** Câu nói của bé Thu với ông Sáu *Chắt nước giùm cái!* (*Chiếc lược ngà* – Nguyễn Quang Sáng) thuộc kiểu câu:

1. Câu cầu khiến. B. Câu cảm thán.

C. Câu trần thuật. D. Câu nghi vấn.

**Câu 7.** Xác định phép tu từ trong hai câu thơ:

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.*

1. So sánh. B. Điệp ngữ. C. Hoán dụ. D. Hoán dụ và điệp ngữ.

**Câu 8.** Thành ngữ *Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược* liên quan đến phương châm hội thoại nào?

1. Phương châm về lượng. B. Phương châm cách thức.

C. Phương châm về chất. D. Phương châm quan hệ.

**Phần II. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm).**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Có rất nhiều người luôn muốn để công việc trước mắt sang hôm sau mới làm, cho rằng ngày mai nỗ lực hơn một chút là được. Hoặc sẽ liệt kê ra một số kế hoạch, cho rằng những kế hoạch này không phù hợp với bản thân. Còn có những người thường xuyên nói những câu cửa miệng như “Mệt quá”, “Bận quá”, nói rằng ngày mai sẽ cố gắng hơn.*

*Bạn có những suy nghĩ như vậy, chứng tỏ bạn đã từ bỏ nỗ lực. Nỗ lực luôn đòi hỏi chúng ta bắt tay vào làm. Ngay cả việc “bắt tay làm ngay” mà bạn cũng không làm được, vậy thì nỗ lực sao đây? Nếu nói rằng bận, không có thời gian, vậy thời gian đâu ra để bạn đọc tiểu thuyết trên mạng, thời gian đâu ra để chát chít, thời gian đâu ra để lướt web mua sắm?*

*Có kế hoạch mà không có hành động, chỉ khiến bạn càng trở nên lười biếng, càng trở nên không có động lực, thậm chí còn hủy hoại bản thân. Hậu quả của việc không hành động rất nghiêm trọng, đầu tiên nó là sự chần chừ, tiếp đến sẽ trở thành một áp lực vô hình đối với bạn, thậm chí là cưỡng ép bạn, khống chế bạn, khiến bạn cảm thấy cuộc sống thật vô vọng, làm tiêu tan ý chí phấn đấu của bạn, đập vụn mọi niềm tin của bạn.*

(Cảnh Thiên, *Đừng lựa chọn an nhàn khi còn trẻ*, NXB Thế giới, 2019, tr.233)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2 (0,75 điểm).** Em hiểu như thế nào về câu *Nỗ lực luôn đòi hỏi chúng ta bắt tay vào làm?*

**Câu 3 (0,75 điểm).** Thông điệp ý nghĩa nhất mà em rút ra sau khi đọc đoạn trích là gì? Vì sao?

**Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm).**

**Câu 1 (1,5 điểm).**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn *(từ 10 đến 15 câu)* bày tỏ suy nghĩ của em về ***vai trò của sự nỗ lực.***

**Câu 2 (4,5 điểm).**

Có ý kiến cho rằng “*Thơ là tiếng lòng*”. Em hãy lắng nghe *tiếng lòng* của Viễn Phương trong đoạn thơ sau:

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên*

*Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền*

*Vẫn biết trời xanh là mãi mãi*

*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Viễn Phương, *Viếng lăng Bác*, Ngữ văn 9, tập 2, NXBGDVN, 2018, tr 58-59)

**-------------HẾT-------------**

Họ và tên thí sinh:…………….............................Chữ ký cán bộ coi thi 1:…………

Số báo danh: ………………...............................Chữ ký cán bộ coi thi 2: …………